TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 21-4-2025
V/v tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIỂU CẦN, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tú Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Bé.
2. Bà Trang Thị Cẩm Nhuần.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Văn Thi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 278/2025/TLST-HNGĐ, ngày 28/3/2025, về việc "*Tranh chấp ly hôn";* Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2025/QĐXXST- HNGĐ, ngày 11/4/2025, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Thu H, sinh năm 1991, có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt;

Cư trú tại: Ấp Đầu G, xã Phương Th, huyện Càng L, tỉnh Trà Vinh.

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn M, sinh năm 1992, có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt;

Cư trú tại: Ấp N, xã Tập Ng, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/02/2025, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Thạch Thị Thu H trình bày: Chị H và anh Phạm Văn M xác lập quan hệ hôn nhân dựa trên cơ sở quen biết và tự tìm hiểu, anh chị có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phương Th, huyện C, tỉnh Trà Vinh vào ngày 21/02/2018. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị không có con chung, tài sản chung và nợ chung.

Nguyên nhân mâu thuẫn: Thời gian đầu chung sống vợ chồng rất hạnh phúc, đến tháng 7/2024 thì vợ chồng chị phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống và không có tiếng nói chung, nguyên nhân chủ yếu là về kinh tế gia đình, anh chị đã cho nhau nhiều cơ hội hàn gắn nhưng không thành, tình cảm vợ chồng không còn nữa, càng nói chuyện với nhau thì mâu thuẫn càng nhiều, vợ chồng chị đã sống ly thân từ tháng 7/2024 cho đến nay.

Chị H yêu cầu được ly hôn với anh Phạm Văn M; Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không có yêu cầu xem xét, giải quyết. Chị H yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Phạm Văn M trình bày:

Anh Phạm Văn M thống nhất với chị Thạch Thị Thu H về thời gian xác lập quan hệ hôn nhân, thời gian đăng ký kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung như chị H trình bày.

Về nguyên nhân mâu thuẫn: Anh Phạm Văn M thừa nhận vợ chồng anh có nhiều mâu thuẫn chủ yếu xoay quanh vấn đề về kinh tế, vợ chồng cũng đã cho nhau nhiều cơ hội để giải hòa nhưng mỗi người một tính, không ai chịu nhường ai nên thường xuyên cự cãi, tình cảm vợ chồng không còn, nếu còn sống chung cũng không hạnh phúc. Vợ chồng anh đã sống ly thân từ tháng 7/2024 cho đến nay. Chị H yêu cầu được ly hôn với anh thì anh cũng đồng ý.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết và anh Mến yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt.

Những vấn đề các bên đương sự thống nhất với nhau:

- Về hôn nhân: Chị Thạch Thị Thu H và anh Phạm Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Thạch Thị Thu H và anh Phạm Văn M thống nhất không có và không yêu cầu xem xét, giải quyết.

Những vấn đề các bên đương sự không thống nhất với nhau: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án của Tòa án: Quan hệ tranh chấp trong vụ án là*"Tranh chấp ly hôn"*. Bị đơn anh Phạm Văn M, cư trú tại ấp N, xã Tập Ng, huyện T, tỉnh Trà Vinh nên căn cứ vào khoản 1 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiểu Cần.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn chị Thạch Thị Thu H và bị đơn anh Phạm Văn M có đơn yêu cầu giải quyết, xét xử vắng mặt đúng theo quy định nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự vẫn xét xử vụ án vắng mặt chị H, anh M.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Thạch Thị Thu H và anh Phạm Văn M kết hôn với nhau vào năm 2018 và có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Phương Th, huyện C, tỉnh Trà Vinh theo quy định của pháp luật. Xét thấy hôn nhân của chị H, anh M là hợp pháp, phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tuy nhiên trong thời gian sống chung chị H, anh M có những mâu thuẫn không thể điều hoà được dẫn đến việc chị H xin ly hôn. Trong quá trình giải quyết vụ án, chị H, anh M xác định giữa anh chị không còn yêu thương, quý trọng, chăm sóc lẫn nhau. Chị H, anh M đã sống ly thân gần 01 năm nay, người nào chỉ biết bổn phận của người đó, bỏ mặc nhau và ai muốn sống ra sao thì sống. Trong khoảng thời gian sống ly thân cũng không ai tìm đến ai, điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị H, anh M đã mâu thuẫn ngày càng

trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được và chị H, anh M cũng đã thuận tình ly hôn nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị Thu H và anh Phạm văn M.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Thạch Thị Thu H và anh Phạm Văn M thống nhất khai không có nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Thạch Thị Thu H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật. Bị đơn anh Phạm Văn M không phải chịu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 228, 273, 280 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa chị Thạch Thị Thu H và anh Phạm Văn M.

2. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Chị Thạch Thị Thu H và anh Phạm Văn M thống nhất khai không có nên không xem xét, giải quyết.

3. Về án phí: Chị Thạch Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được cấn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006111, ngày 28/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiểu Cần. Chị Thạch Thị Thu H đã nộp đủ án phí. Anh Phạm Văn M không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Thạch Thị Thu H và anh Phạm Văn M vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai nơi cư trú để xin Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử lại theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Các đương sự;
- UBND xã Phương Th, H. C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Tú Trinh